

Số: 69 /KL -UBND

Đắk R'lấp, ngày 16 tháng 12 năm 2019

KẾT LUẬN

Kết quả về việc thanh tra việc thực hiện luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp

Thực hiện Quyết định số 2314/QĐ-TTr ngày 20 tháng 09 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Đắk R'lấp về việc thanh tra việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân, các nguồn tài trợ, hỗ trợ khác (nếu có) tại trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Xét Báo cáo số 02/BC-ĐTTr ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Trưởng đoàn thanh tra số 2314.

Chủ tịch UBND huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông kết luận như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đắk Sin là đơn vị sự nghiệp giáo dục đóng trên địa bàn xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp. Năm học 2019-2020 trường có 427 học sinh trong đó có 28 học sinh là người dân tộc, được chia thành 15 lớp, hiện tại có 29 giáo viên, cán bộ nhân viên trong đó ban giám hiệu nhà trường có 01 người, 30 giáo viên và 04 nhân viên.

Trường THCS Trần Hưng Đạo được thành lập từ năm 2000, kể từ ngày thành lập đến nay trường đã từng bước trưởng thành và phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hóa theo quy định.

Quá trình xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp, các ngành đặc biệt là sự phối hợp chặt chẽ từ ban đại diện hội cha mẹ học sinh và ban khuyến học đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường không ngừng phát triển cả về quy mô và chất lượng giáo dục.

Tuy nhiên bên cạnh đó nhà trường vẫn còn gặp một số khó khăn, tồn tại cụ thể tỷ lệ học sinh bỏ học vẫn còn ở mức cao so với mặt bằng chung của huyện, một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong việc vận dụng phương pháp mới trong dạy và học, công tác bồi dưỡng thường xuyên chưa được chú trọng đúng mức. Nội dung và hình thức các phong trào hoạt động trong năm học còn đơn điệu, chưa tương xứng với khả năng hiện có, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, chưa đáp ứng đủ nhu cầu hoạt động.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

A. QUỸ NGÂN SÁCH

*** NGUỒN KINH PHÍ TỰ CHỦ**

I. Năm 2017

1. Số liệu Thu Chi

+Tổng thu: 4.180.843.000 đồng. Cụ thể:

Nguồn thu	ĐVT	Dự toán	Thực hiện	Đạt %
Số dư năm 2016 Chuyển sang				
Thu bổ sung cân đối ngân sách	đồng	3,410,000,000	4,180,843,000	126
Ngân sách cấp đầu năm	đồng	3,410,000,000	3,410,000,000	
<i>Kinh phí tự chủ</i>	đồng	3,303,000,000	3,303,000,000	
<i>Kinh phí không tự chủ</i>	đồng	107,000,000	107,000,000	
Kinh phí cấp bổ sung	đồng		770,843,000	
<i>Kinh phí tự chủ (nguồn 13)</i>	đồng		115,000,000	
<i>Kinh phí không tự chủ (nguồn 12)</i>	đồng		558,300,000	
<i>Cải cách tiền lương (nguồn 14)</i>	đồng		97,543,000	

+ Tổng chi: 4.026.708.000 đồng.

CHI	đồng	4,026,708,000
1. Chi thanh toán cá nhân	đồng	3,295,679,241
- Lương, phụ cấp	đồng	2,821,178,620
- Các khoản đóng góp	đồng	368,404,221
- Phúc lợi tập thể	đồng	70,200,000
- Các khoản cho cá nhân	đồng	13,116,400
- Các khoản khác	đồng	22,780,000
2. Chi nghiệp vụ chuyên môn	đồng	180,813,759
3. Mua sắm, Sửa chữa tài sản	đồng	39,050,000
4. Chi hỗ trợ kinh phí học tập	đồng	511,165,000

+ Tồn: 154.135.000 (nguồn 12)

Qua kiểm tra số liệu tổng thu chi Ngân sách của trường THCS Trần Hưng Đạo năm 2017 nhận thấy:

+ Số thu Ngân sách khớp đúng với kho bạc Nhà nước

+ Tổng số chi dựa vào số chứng từ thực tế khớp đúng với số liệu bảng quyết toán với Kho bạc.

+ Đã bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán theo quy định. Tuy nhiên đơn vị chưa mở các loại sổ sách kế toán theo dõi thu chi tài chính đúng theo quy định (sau khi Đoàn yêu cầu mới bắt đầu in sổ sách kế toán, tuy nhiên số liệu trong sổ sách kế toán không khớp với bảng đối chiếu dự toán với Kho bạc Nhà nước huyện). Việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán chưa khoa học (các chứng từ gốc chưa lưu trữ đầy đủ).

2. Công tác Chi

Qua kiểm tra chứng từ chi năm 2017 của trường THCS Trần Hưng Đạo nhận thấy về cơ bản đơn vị đã thực hiện việc chi đúng theo quy định. Tuy nhiên bên cạnh đó có một số chứng từ không đảm bảo như: Không có đề xuất của bộ phận chuyên môn, giấy đề nghị thanh toán, không có kế hoạch tổ chức, danh sách nhận tiền không kí nhận, Kế toán đề xuất mua hàng và mua hàng là không đúng quy định. Đề nghị đơn vị bổ sung.

Bên cạnh đó còn một số chứng từ chi còn sai phạm. Cụ thể:

- **Chứng từ số 33 ngày 08/12/2017.** Nội dung: Chuyển tiền nâng cấp và hoàn thiện phần mềm máy tính số tiền 2.000.000 đồng. Thiếu hóa đơn đề nghị bổ sung.

- **Chứng từ số 29 ngày 28/01/2018.** Nội dung: Chuyển tiền công tác phí năm 2017 số tiền 35.550.000 đồng. Thiếu công lệnh kèm theo với số tiền 5.700.000 đồng. Đề nghị bổ sung.

- **Chứng từ số 43 ngày 28/12/2017.** Nội dung: Chuyển tiền mua vật tư, hàng hóa dùng cho chuyên môn (mua hóa chất để làm thí nghiệm) số tiền 28.622.000 đồng. Nội dung sai phạm: kế toán đề xuất mua hàng và tiến hành mua hàng là sai quy định. Qua xác minh trong năm 2017 nhà trường không mua sắm thiết bị thí nghiệm phục vụ cho công tác giảng dạy tuy nhiên nhà trường đã dùng nguồn kinh phí này để chi cho các hoạt động chung của trường. Đề nghị thu hồi

- **Chứng từ số 46 ngày 28/12/2017.** Nội dung: Chuyển tiền sửa chữa máy photocopy, số tiền 12.630.000 đồng. Người nhận tiền: Vũ Thị Hồng Thanh. Nội dung sai phạm: hợp đồng, thanh lý hợp đồng không ghi ngày tháng, kế toán đề xuất mua hàng và đề nghị thanh toán, không có bảng báo giá, hóa đơn người mua hàng không kí tên mà ghi bán hàng qua điện thoại là sai quy định. Đề nghị thu hồi

Tổng số tiền sai phạm là 160.597.012 đồng. Trong đó:

- **Thu hồi số tiền: 41.252.000 đồng**

- **Bổ sung chứng từ có liên quan số tiền: 119.345.012 đồng**

II. Năm 2018

2.1. Số liệu Thu Chi

+Tổng thu: 3.904.649.221 đồng. Cụ thể:

TT	Nguồn thu	ĐVT	Dự toán	Thực hiện	Đạt %
1	Số dư năm 2017 Chuyển sang				
2	Thu bổ sung cân đối ngân sách	đồng	3,800,759,221	3,904,469,221	
	Ngân sách cấp đầu năm	đồng			
	<i>Kinh phí tự chủ (nguồn 13)</i>	đồng	3,604,000,000	3,584,000,000	
	<i>Kinh phí không tự chủ (nguồn 12)</i>	đồng	101,000,000	216,460,000	
	Kinh phí cấp bổ sung	đồng			

	<i>Cải cách tiền lương (nguồn 14)</i>	đồng	95,759,221	95,759,221	
	<i>Kinh phí không tự chủ (bs sau 30/9/2017)</i>	đồng		8,250,000	
Tổng		đồng	3,800,759,221	3,904,469,221	102.7%

+ Tổng chi: 3,795,199,221 đồng. Cụ thể:

TT	Nội dung chi	ĐVT	Thực hiện
		đồng	3,795,199,221
	1. Chi thanh toán cá nhân	đồng	3,391,714,552
	- Lương, phụ cấp	đồng	2,952,820,939
	- Các khoản đóng góp	đồng	353,383,613
	- Phúc lợi tập thể	đồng	68,860,000
	- Tiền thưởng	đồng	3,000,000
	- Các khoản cho cá nhân	đồng	13,650,000
	2. Chi nghiệp vụ chuyên môn	đồng	243,184,669
	3. Sửa chữa, mua sắm tài sản	đồng	21,000,000
	4. Chi chế độ hỗ trợ cho học sinh	đồng	107,190,000

Tồn kho bạc: 109.270.000 đồng

Qua kiểm tra số liệu tổng thu chi Ngân sách của trường THCS Trần Hưng Đạo năm 2018 nhận thấy:

+ Số thu Ngân sách khớp với đúng với kho bạc Nhà nước

+ Tổng số chi dựa vào số chứng từ thực tế không khớp đúng với số liệu bảng quyết toán với Kho bạc. Qua kiểm tra chứng từ thực tế thì số tiền thực tế chênh lệch (thấp hơn) so với số tiền đối chiếu kho bạc là 229.574.470 đồng (tiền lương tháng 3). Bộ phận kế toán không cung cấp được chứng từ còn thiếu.

+ Đã bố trí người làm kế toán và việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán theo quy định. Tuy nhiên đơn vị chưa mở các loại sổ sách kế toán theo dõi thu chi tài chính đúng theo quy định (sau khi Đoàn yêu cầu mới bắt đầu in sổ sách kế toán, tuy nhiên số liệu trong sổ sách kế toán không khớp với bảng đối chiếu dự toán với Kho bạc). Việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán chưa khoa học (các chứng từ gốc chưa lưu trữ đầy đủ).

+ Trong năm 2018 đơn vị không tiến hành Quyết toán với phòng Giáo dục theo quy định.

2.2. Công tác Chi

Qua kiểm tra chứng từ chi trong năm 2018 của trường THCS Trần Hưng Đạo nhận thấy về cơ bản đơn vị đã thực hiện việc chi đúng theo quy định. Tuy nhiên bên cạnh đó có một số chứng từ không đảm bảo quy định như: Người đề xuất mua hàng, người mua hàng không kí tên, thủ trưởng, kế toán không kí tên, không đóng dấu, Kế toán đề xuất mua hàng và mua hàng là sai quy định. Đề nghị bổ sung.

Bên cạnh đó, một số chứng từ chi sai quy định yêu cầu thu hồi gồm:

- **Chứng từ số 44 ngày 31/12/2018 và chứng từ số 54 ngày 14/01/2019.** Nội dung Chuyên tiền phụ cấp CTP 2018, tiền thuê phòng ngủ với số tiền 66.600.000 đồng. Nội dung sai phạm: chi số tiền công tác phí cho ông Chúc Bá Quang số tiền 10.000.000 đồng (Giấy đi đường không có công lệnh kèm theo, giấy đi đường ghi năm 2016, 2017, không có đóng dấu của nơi đến công tác).

Tổng số tiền sai phạm là 124.456.878 đồng. Trong đó:

- **Đề nghị bổ sung: 114.456.878 đồng**

- **Đề nghị thu hồi: 10.000.000 đồng**

III. Năm 2019 (đến quý 3/2019)

3.1 Số liệu thu chi

+Tổng thu: 2,813,743,564 đồng

TT	Nguồn thu	ĐVT	Dự toán	Thực hiện	Đạt %
1	Số dư năm 2018 Chuyển sang				
2	Thu bổ sung cân đối ngân sách	đồng			
	Ngân sách cấp đầu năm 2019	đồng	6,738,000,000	2,813,743,564	
	Kinh phí cấp bổ sung	đồng			
Tổng Cộng:		đồng	6,738,000,000	2,813,743,564	41,75%

+Tổng chi: 1.625.214.618 đồng.

CHI	đồng	2,813,743,564
1. Chi thanh toán cá nhân	đồng	
- Lương, phụ cấp	đồng	2,296,224,343
- Các khoản đóng góp	đồng	428,465,823
- Phúc lợi tập thể	đồng	3,000,000
- Thưởng	đồng	
- Các khoản khác	đồng	
2. Vật tư văn phòng	đồng	40,016,000
3. Chi nghiệp vụ chuyên môn	đồng	21,037,398
4. Chi khác	đồng	25,000,000
Tồn kho bạc		3,924,256,436

+ Tồn: 3,924,256,436 đồng

Nhận xét: Công tác xây dựng dự toán chậm trễ, không phối hợp với phòng Giáo dục – Đào tạo huyện trong việc xây dựng dự toán năm 2019 dẫn tới phòng

Giáo dục Đào tạo khi giao dự toán có sự nhầm lẫn (thang bảng lương của trường THCS Trần Quốc Toàn, xã Nghĩa Thắng với trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin) nên đã giao dự toán vượt so với quy định số tiền 2.712.000.000 đồng.

3.2 Công tác chi

Qua kiểm tra chứng từ chi Ngân sách 9 tháng đầu năm 2019 của trường THCS Trần Hưng Đạo nhận thấy về cơ bản đơn vị đã thực hiện việc chi đúng theo quy định tuy nhiên còn một số sai sót như không có đề xuất của các bộ phận chuyên môn, giấy đề nghị thanh toán... cụ thể:

- Chứng từ số 01, ngày 29/01/2019; chuyển tiền hỗ trợ tết số tiền 17.500.000 đồng; Chứng từ này không có danh sách ký nhận, không có giấy đề nghị thanh toán. Đề nghị bổ sung

- Chứng từ số 05, ngày 29/01/2019; Chuyển tiền mua văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ văn phòng số tiền 15.430.000 đồng. Chứng từ này không có đề xuất của các bộ phận, đề nghị thanh toán..). Đề nghị bổ sung

- Chứng từ số 07, ngày 11/4/2019; Chuyển tiền mua văn phòng phẩm, chi khác; số tiền 14.946.000 đồng. Chứng từ này không có chứng từ gốc (đề xuất của các bộ phận, đề nghị thanh toán..). Đề nghị bổ sung

- Chứng từ số 11, ngày 18/3/2019, nội dung: thanh toán tiền điện T1,2/2019; số tiền 1.442.398 đồng. Không có hóa đơn, giấy đề nghị thanh toán. Đề nghị bổ sung

- Chứng từ số 15, ngày 11/4/2019; Chuyển tiền mua Vpp, vật tư văn phòng khác; số tiền 8.990.000 đồng. Chứng từ này không có đề xuất của các bộ phận, đề nghị thanh toán..). Đề nghị bổ sung

- Chứng từ số 06, ngày 29/01/2019; chuyển tiền chi các khoản khác, vật tư văn phòng số tiền 11.150.000 đồng. Chứng từ này không có hóa đơn, giấy đề xuất, giấy đề nghị xin thanh toán. Đề nghị bổ sung

Tổng số tiền sai phạm năm 2019 yêu cầu bổ sung chứng từ có liên quan: 69.458.398 đồng

Tổng số tiền sai phạm thuộc nguồn tự chủ năm 2017, 2018, 2019 là 354.512.288 đồng. Trong đó:

- Thu hồi số tiền: 51.252.000 đồng

- Bổ sung chứng từ có liên quan số tiền: 303.260.288 đồng

*** NGUỒN KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ**

Đối với nguồn kinh phí không tự chủ đơn vị thực hiện đối với công tác chi các chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho các học sinh gồm 04 chế độ cụ thể:

I. Đối với chế độ hỗ trợ học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (gọi tắt là NĐ số 116).

1. Năm 2016-2017

1.1 Về trình tự thực hiện: cơ bản đơn vị đã tiến hành thực hiện theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 116 tuy nhiên quá trình đơn vị thực hiện còn chậm, chưa chặt chẽ cụ thể:

Vào đầu năm học nhà trường đã tiến hành phổ biến, thông báo cho đối tượng học sinh được hưởng chính sách nộp hồ sơ thông qua giáo viên chủ nhiệm, cuộc họp phụ huynh đầu năm (không ban hành thông báo). Sau đó giáo viên chủ nhiệm tiến hành thu hồ sơ học sinh và nộp lại cho kế toán. Trên cơ sở đó, kế toán tiến hành lập danh sách trình hiệu trưởng kí duyệt, không lập hội đồng xét duyệt sau đó nộp lại danh sách cho phòng Giáo dục. Tuy nhiên do sự chậm trễ trong việc nộp danh sách học sinh được hưởng chế độ theo Nghị định số 116 cho phòng Giáo dục nên trường THCS Trần Hưng Đạo không có trong danh sách được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 8/12/2016 về việc phê duyệt số lượng học sinh thụ hưởng theo Điểm b, c khoản 1, Điều 4 của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 8/12/2016.

1.2 Về quá trình thực hiện chi: còn tồn tại một số sai phạm cụ thể:

+Chi sai so với mức chi được quy định tại Điều 5, Nghị định số 116:

Trong năm 2016-2017 trường THCS Trần Hưng Đạo tiến hành chi mức hỗ trợ 605.000 đồng/học sinh/tháng (bao gồm hỗ trợ tiền ăn 40% mức lương cơ sở và hỗ trợ tiền nhà ở 10% mức lương cơ sở). Theo quy định học sinh trường THCS không được hưởng tiền nhà ở tương ứng với mức chi 10% mức lương cơ sở do học sinh trường THCS Trần Hưng Đạo không thuộc đối tượng là học sinh bán trú.

Do đó trường thực hiện chi sai số tiền hỗ trợ 10% mức lương cơ sở tương ứng với số tiền chi sai đề nghị thu hồi là 54.208.000 đồng.

+ Chi thiếu chế độ cho học sinh cụ thể: Riêng đối với hỗ trợ gạo (mức hỗ trợ 15kg/học sinh/tháng, hỗ trợ tối đa 9 tháng) theo khoản c, Điều 5, Nghị định số 116 đã được phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thông báo cho các trường tiến hành rà soát và tổng hợp nhu cầu, triển khai thực hiện tuy nhiên qua kiểm tra trường THCS Trần Hưng Đạo không thực hiện chế độ hỗ trợ này cho học sinh.

+ Việc lưu trữ hồ sơ học sinh: quá trình kiểm tra trường không thực hiện việc lưu trữ hồ sơ học sinh được hưởng các chế độ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chi, đơn vị chi không hết, sau đó đã tiến hành nộp trả kinh phí cho Kho bạc vào ngày 11/10/2019. Việc nộp trả đơn vị thực hiện còn chậm trễ (việc nộp trả được thực hiện sau ngày rút dự toán là 21 tháng) do một số học sinh không đến nhận mặc dù nhà trường đã tiến hành thông báo theo quy định.

2. Năm 2017-2018 và năm 2018-2019

Trong năm 2017-2018, 2018-2019 trường THCS Trần Hưng Đạo đã tiến hành phổ biến, thông báo cho đối tượng học sinh được hưởng chính sách nộp hồ sơ thông qua giáo viên chủ nhiệm (không ban hành thông báo). Sau đó giáo viên chủ nhiệm tiến hành thu hồ sơ học sinh và nộp lại cho kế toán. Trên cơ sở đó, kế toán tiến hành lập danh sách trình hiệu trưởng kí duyệt, không lập hội đồng xét duyệt và nộp lại danh sách cho phòng Giáo dục với số lượng học sinh có đủ điều kiện được hỗ trợ theo Nghị định số 116. Trên cơ sở đó Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

Năm học 2017-2018, UBND huyện Đăk R'lấp ban hành Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 về việc phê duyệt số lượng học sinh thụ hưởng theo

Điểm b, c khoản 1, Điều 4 của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 8/12/2016 (gồm 18 đơn vị trường học trong đó có trường THCS Trần Hưng Đạo với số lượng học sinh là 75 em). Trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND huyện, phòng Giáo dục đã cấp kinh phí hỗ trợ với tổng kinh phí 2 đợt là 351.000.000 đồng cho trường để triển khai thực hiện. Tuy nhiên qua kiểm tra, trường THCS Trần Hưng Đạo chưa thực hiện việc rút kinh phí chi cho chế độ này đồng thời không lưu trữ hồ sơ của học sinh.

Năm học 2018-2019, Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp ban hành Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 17/1/2019 (19 đơn vị trường học trong đó có trường THCS Trần Hưng Đạo). Trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND huyện, ngày 22/4/2019 Phòng Giáo dục Đào tạo ban hành QĐ số 53/QĐ-PGD&ĐT về việc bổ sung dự toán Ngân sách nhà nước (kinh phí cấp phát chi trả chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP) năm 2019 cho các đơn vị trường học trong đó có trường THCS Trần Hưng Đạo với số tiền là 252.980.000 đồng (đã cấp kinh phí được 7 tháng hiện còn thiếu 2 tháng do UBND huyện chưa bổ sung). Quá trình kiểm tra đơn vị chưa thực hiện chi và không lưu trữ hồ sơ học sinh theo quy định.

Trong năm 2017-2018, 2018-2019 đối với hỗ trợ gạo (mức hỗ trợ 15kg/học sinh/tháng, hỗ trợ tối đa 9 tháng) theo khoản c, Điều 5, Nghị định số 116 đã được phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thông báo cho các trường tiến hành rà soát và tổng hợp nhu cầu, triển khai thực hiện tuy nhiên qua kiểm tra trường THCS Trần Hưng Đạo không thực hiện chế độ hỗ trợ này cho học sinh.

II. Đối với chế độ hỗ trợ học sinh theo Nghị định số 86/2015/QĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 (gọi tắt là ND 86).

2.1 Về trình tự thực hiện: đơn vị đã thực hiện việc thông báo cho các học sinh đủ điều kiện, trên cơ sở đó tiến hành thu hồ sơ và lập danh sách các học sinh đủ điều kiện gửi về phòng Giáo dục tổng hợp và triển khai thực hiện theo quy định. Quá trình thực hiện, trường THCS Trần Hưng Đạo thực hiện mức chi đúng với mức chi quy định tại Điều 10 Nghị định này, tuy nhiên không thực hiện việc lưu trữ hồ sơ học sinh được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định.

2.2 Về quá trình chi:

Năm học 2016-2017, qua kiểm tra một số học sinh có tên trong danh được hưởng chế độ theo Nghị định số 86 (đã được trường chi trả số tiền: 900.000 đồng/học sinh/9 tháng) không nằm trong danh sách hộ nghèo của UBND các xã Đắk Sin, Hưng Bình trong năm 2016, 2017. Tổng số tiền sai phạm là 5.500.000 đồng. (*danh sách chi tiết kèm theo phụ lục 1*).

Năm học 2017-2018, trên cơ sở kinh phí được cấp đã tiến hành rút dự toán ngân sách tuy nhiên việc lập danh sách đơn vị không thực hiện tổng hợp theo thực tế phát sinh trong năm 2017-2018 mà lập danh sách của năm học cũ 2016-2017. Quá trình

thực hiện đã phát hiện sai sót nên đã không chi cho học sinh được hưởng chế độ số 86 mà nộp trả cho Kho bạc huyện vào ngày 11/10/2019.

Năm học 2018-2019 đơn vị đã tiến hành phổ biến, thông báo, nhận hồ sơ và lập danh sách các đối tượng học sinh được hưởng chính sách nộp cho phòng Giáo dục tổng hợp và được cấp kinh phí đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện chi, qua kiểm tra không lưu trữ hồ sơ học sinh.

III. Chế độ hỗ trợ học sinh theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 6/9/2016 ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021 (gọi tắt là NQ 31).

3.1 Về trình tự thực hiện: đơn vị đã thực hiện việc thông báo cho các học sinh đủ điều kiện, trên cơ sở đó tiến hành thu hồ sơ và lập danh sách các học sinh đủ điều kiện gửi về phòng Giáo dục tổng hợp và triển khai thực hiện theo quy định. Quá trình thực hiện, trường THCS Trần Hưng Đạo thực hiện mức chi đúng với mức chi theo mức chi tại khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 31, tuy nhiên không thực hiện việc lưu trữ hồ sơ học sinh được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định.

3.2 Về quá trình chi:

- Năm học 2016-2017 đã tiến hành chi cho học sinh theo quy định.

- Năm học 2017-2018, trên cơ sở kinh phí được cấp đã tiến hành rút dự toán ngân sách tuy nhiên việc lập danh sách đơn vị không thực hiện tổng hợp theo thực tế phát sinh trong năm 2017-2018 mà lập danh sách của năm học cũ 2016-2017. Quá trình thực hiện đã phát hiện sai sót nên đã không chi cho học sinh được hưởng chế độ số theo Nghị quyết 31 mà nộp trả cho Kho bạc huyện vào ngày 11/10/2019.

Năm 2018-2019 đã được cấp kinh phí đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện chi

IV. Chế độ hỗ trợ học sinh theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật (gọi tắt là Thông tư số 42).

4.1 Về trình tự thực hiện: đơn vị đã thực hiện việc thông báo cho các học sinh đủ điều kiện, trên cơ sở đó tiến hành thu hồ sơ và lập danh sách các học sinh đủ điều kiện gửi về phòng Giáo dục tổng hợp và triển khai thực hiện theo quy định. Quá trình thực hiện, trường THCS Trần Hưng Đạo thực hiện mức chi đúng với mức chi quy định, tuy nhiên không thực hiện việc lưu trữ hồ sơ học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ các năm học 2016-2017, 2018-2019 theo quy định.

4.2 Về quá trình chi:

- Năm học 2016-2017 đã tiến hành chi cho học sinh theo quy định.

- Năm 2017-2018 đơn vị không thực hiện chế độ này.

- Năm 2018-2019 đã được cấp kinh phí đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện chi.

Số tiền chi sai đối tượng yêu cầu thu hồi thuộc nguồn không tự chủ là 59.708.000 đồng.

V. KIẾN NGHỊ PHÁT SINH TRONG QUÁ TRÌNH THANH TRA

Trong quá trình thanh tra, đã nhận được một kiến nghị của phụ huynh học sinh liên quan đến việc hỗ trợ cho học sinh cụ thể:

Ông Vũ Văn Thạc là phụ huynh em Vũ Thị Mai Phương (học lớp 6, lớp 7 tại trường THCS Trần Hưng Đạo) trú tại thôn 5, xã Hưng Bình. Gia đình thuộc diện hộ nghèo, nhà cách trường hơn 7km. Ông cho biết con ông không được nhận được bất cứ chế độ nào trong năm 2017, 2018. Năm 2017, 2018 gia đình có nộp giấy xác nhận hộ nghèo, giấy xác nhận số km đã được UBND xã xác nhận cho trường nhưng không được nhận chế độ.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy là phụ huynh em Trần Thị Mỹ Duyên trú tại bon Châu Mạ, xã Hưng Bình, nhà cách trường 7km. Năm 2017, 2018 con của bà học lớp 6A1, lớp 7A1 gia đình có nộp giấy xác nhận nhà cách trường 7km cho cô giáo chủ nhiệm tên Hồng nhưng không được nhận bất cứ chế độ nào.

Bà Nguyễn Thị Hằng là phụ huynh em Lê Thị Mai Loan trú tại bon Châu Mạ, xã Hưng Bình, nhà cách trường trên 7km. Năm 2018 con của bà học lớp 8A2 gia đình có nộp giấy xác nhận nhà cách trường 7km cho cô giáo chủ nhiệm tên Phượng nhưng không được nhận bất cứ chế độ nào.

Bà Nguyễn Thị Trinh là phụ huynh em Tạ Thu Hà trú tại thôn 3, xã Hưng Bình, gia đình thuộc hộ nghèo năm 2017. Năm 2017 con của bà học lớp 8 (cô Phượng chủ nhiệm) gia đình có nộp giấy xác nhận hộ nghèo cho cô giáo chủ nhiệm nhưng không được nhận chế độ.

Ông Nguyễn Ngọc Quân là phụ huynh em Nguyễn Ngọc Thắng trú tại bon Châu Mạ, xã Hưng Bình, nhà cách trường 7km. Năm 2018 con của ông học lớp 9A1 gia đình có nộp giấy xác nhận nhà cách trường 7km đã được xã xác nhận cho thầy giáo chủ nhiệm tên Hùng nhưng không được nhận chế độ.

Nhận xét: Quá trình thực hiện các chế độ hỗ trợ cho học sinh còn tồn tại nhiều sai phạm như: không lưu trữ hồ sơ của học sinh, việc lập danh sách cho các học sinh còn chậm trễ, chi sai đối tượng theo quy định, chi thiếu chế độ cho học sinh (chế độ gạo) không thực hiện quyết toán chế độ cho học sinh với phòng Giáo dục, quá trình chi để phát sinh nhiều kiến nghị của người dân.

Tổng số tiền sai phạm yêu cầu thu hồi thuộc nguồn Ngân sách Nhà nước cấp là 110.960.000 đồng (bao gồm nguồn tự chủ 51.252.000 đồng, nguồn không tự chủ là 59.708.000 đồng).

B. ĐỐI VỚI VIỆC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN DÂN.

I. Đối với việc thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

NĂM HỌC 2017-2018

1. Số liệu thu chi

TT	TỔNG THU	SỐ TIỀN (đồng)	GHI CHÚ
1	Quỹ khuyến học	148,170,000	
2	quỹ cơ sở vật chất	181,385,000	
3	quỹ hội	36,750,000	
	TỔNG	366,305,000	
TT	TỔNG CHI	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Chi quỹ cơ sở vật chất	6,136,000	
2	Chi quỹ hội	29,641,000	
3	Chi các phong trào	29,010,000	
4	Chi khen thưởng cho học sinh	51,877,000	
5	Chi hỗ trợ quỹ khuyến học	6,810,000	
	TỔNG CỘNG	123,474,000	
	TÒN QUỸ	242,831,000	
	Tạm ứng chi thường xuyên	35.516.000	Chưa thanh toán tạm ứng
	Tồn quỹ thực tế	207.315.000	

Nhận xét:

1.1. Về ưu điểm

Trong những năm qua, trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin đã thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục và huy động đóng góp từ phụ huynh học sinh và đạt được một số kết quả nhất định như:

- Công tác huy động đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh trường đã nhận được sự ủng hộ của các bậc phụ huynh và cấp ủy, chính quyền địa phương. Trong các cuộc họp đầu năm đã tiến hành phổ biến việc thu các loại quỹ cho phụ huynh học sinh, đã được phụ huynh thống nhất.

- Việc thu các loại quỹ được đơn vị ban hành phiếu thu theo mẫu quy định tại QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính. Phiếu thu được nhà trường tách riêng từng loại quỹ và chia thành từng lớp. Phiếu thu sạch sẽ, không tẩy xóa, thể hiện được nội dung thu, số tiền thu, có chữ kí của người nộp tiền. Việc thu giao cho giáo viên chủ nhiệm từng lớp sau đó nộp lại cho bộ phận kế toán. Có lập sổ quỹ thu chi theo quy định.

- Công khai các khoản huy động đóng góp theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào các cuộc họp phụ huynh cuối năm.

Quá trình huy động đóng góp để hỗ trợ cho công tác dạy và học, xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường, Ban giám hiệu trường THCS Trần Hưng Đạo cùng với Hội cha mẹ học sinh đã lập kế hoạch và được UBND xã Đăk Sin, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk R'lấp xác nhận.

1.2. Hạn chế.

Quá trình huy động đóng góp tự nguyện tại trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin cũng còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, cụ thể:

- Ban đại diện Hội CMHS trường đã trực tiếp tiến hành thu quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh mà không tiến hành trích từ kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh trường cho từng lớp là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Không tiến hành báo cáo số liệu quyết toán thu chi cho phòng Giáo dục.

- Quá trình chi tạm ứng cho các hoạt động của trường đến nay vẫn chưa hoàn toàn ứng theo quy định.

2. Công tác chi

Qua kiểm tra, đơn vị thực hiện chi các khoản đóng góp còn tồn tại nhiều sai phạm, cụ thể: một số phiếu chi không có chữ kí của kế toán, một số nội dung chi không có đề xuất của bộ phận chuyên môn, không có hóa đơn, không có hợp đồng, chứng từ thanh toán, hội cha mẹ học sinh không xác nhận. Tuy nhiên qua xác minh thực tế, các khoản chi này trường đều có thực hiện. Yêu cầu trường bổ sung hoàn thiện chứng từ theo quy định.

Bên cạnh đó một số nội dung chi còn thực hiện chi sai theo quy định yêu cầu thu hồi cụ thể:

Quỹ khuyến học

- Chứng từ số 9 ngày 30/5/2018 Chi hỗ trợ hội khỏe phù đồng cấp huyện số tiền 13.600.000 đồng. Người nhận tiền: Trần Văn Thắng số tiền. Hội phụ huynh duyệt chi 10.000.000 đồng tuy nhiên phiếu chi lập 13.600.000 đồng. Số tiền sai phạm vượt chi là 3.600.000 đồng. Số tiền vượt chi đề nghị thu hồi từ thủ quỹ là bà Nguyễn Thị Bạo

- Chứng từ số 3 ngày 25/4/2018 Chi hỗ trợ chào mừng 30/4 của đội TNTPHCM số tiền 3.380.000 đồng. Người nhận tiền: Lê Quang Hiếu. Qua kiểm tra chứng từ chi chỉ có phiếu chi và tờ trình, chưa được duyệt của hội phụ huynh học sinh, không có chứng từ thanh toán kèm theo.

Quỹ Hội phụ huynh học sinh

- Chứng từ số 1 ngày 1/1/2018 Chi hỗ trợ hoạt động chuyên môn môn lịch sử số tiền 1.000.000 đồng. Người nhận tiền: Nguyễn Hữu Thương số tiền 1.000.000 đồng. Chi sai nguồn, không có hợp đồng, hội phụ huynh không xác nhận.

- Chứng từ số 3 ngày 1/1/2018 Chi hỗ trợ mua dụng cụ lau phòng số tiền 615.000 đồng. Người nhận tiền: Bùi Thị Hường số tiền 615.000 đồng. không có hợp đồng, hội phụ huynh không xác nhận.

- Chứng từ số 17 ngày 30/5/2018 chi hỗ trợ làm sổ sách số tiền 710.000 đồng. Người nhận tiền: Lê Thành Viên số tiền 710.000 đồng. Chi sai nguồn, không có hợp đồng, hội phụ huynh không xác nhận.

Tổng số tiền sai phạm yêu cầu thu hồi: 9.305.000 đồng

NĂM HỌC 2018-2019

1. Số liệu thu chi

TT	TỔNG THU	SỐ TIỀN thu được thực tế (đồng)	Ghi chú
-----------	-----------------	--	----------------

1	Tồn năm trước 2017-2018 chuyển sang	207.315.000	
2	Hoàn tạm ứng 2017-2018	20.742.546	
3	Tổng thu 2018-2019	150.261.000	
	Trong đó:		
	- Kế toán nộp thủ quỹ	130.057.000	
	- Kế toán còn giữ	20.204.000	
4	Truy thu học sinh 2017-2018, 2018-2019	8.820.000	
	Tổng	387.138.546	

Tổng chi: 300,734,499 đồng

TT	TỔNG CHI	SỐ TIỀN (đồng)	GHI CHÚ
1	Chi quỹ cơ sở vật chất	117,484,499	
2	Chi quỹ hội	71,365,000	
3	Chi photo tài liệu cho HS	2,180,000	
4	Chi các phong trào	31,407,000	
5	Chi sửa chữa máy tính	6,370,000	
6	Chi khen thưởng	71,928,000	
	Tổng cộng	300,734,499	
	TỒN QUỸ	86.404.047	
	Trong đó:		
	Chưa hoàn tạm ứng	43.867.510	
	Kế toán chưa nộp	20.204.000	
	Tồn quỹ thực tế	22.332.537	

Nhận xét:

2.1. Về ưu điểm

- Công tác huy động đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh trường đã nhận được sự ủng hộ của các bậc phụ huynh và cấp ủy, chính quyền địa phương. Trong các cuộc họp đầu năm đã tiến hành phổ biến việc thu các loại quỹ cho phụ huynh học sinh, đã được phụ huynh thống nhất.

- Việc thu các loại quỹ được đơn vị ban hành phiếu thu theo mẫu quy định tại QĐ số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính, việc thu giao cho giáo viên chủ nhiệm thực hiện thu và nộp lại cho kế toán.

- Công khai các khoản huy động đóng góp theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào các cuộc họp phụ huynh cuối năm.

Quá trình huy động đóng góp để hỗ trợ cho công tác dạy và học, xây dựng cơ sở vật chất của Nhà trường, Ban giám hiệu trường THCS Trần Hưng Đạo cùng với

Hội cha mẹ học sinh đã lập kế hoạch và được UBND xã Đắk Sin, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk R'lấp xác nhận.

1.2. Hạn chế.

Quá trình huy động đóng góp tự nguyện tại trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đắk Sin cũng còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, cụ thể:

- Đã lập sổ sách theo dõi công tác thu chi tuy nhiên vào cuối năm chưa tiến hành báo cáo số liệu quyết toán thu chi cho phòng Giáo dục.

- Việc phân loại các loại quỹ chưa thực hiện đúng theo nội dung được quy định tại Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông dẫn đến quá trình chi phát sinh nhiều sai phạm.

- Ban đại diện Hội CMHS trường đã trực tiếp tiến hành thu quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh mà không tiến hành trích từ kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh trường cho từng lớp là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Chưa thực hiện việc hoàn trả tạm ứng đầy đủ đối với các nội dung chi hoạt động của trường.

2. Công tác chi

Qua kiểm tra, đơn vị thực hiện chi các khoản đóng góp còn tồn tại nhiều sai phạm, cụ thể: một số phiếu chi không có chữ kí của kế toán, một số nội dung chi không có đề xuất của bộ phận chuyên môn, không có hóa đơn, không có hợp đồng, chứng từ thanh toán, hội cha mẹ học sinh không xác nhận. Tuy nhiên qua xác minh thực tế, các khoản chi này trường đều có thực hiện. Đề nghị trường bổ sung hoàn thiện chứng từ theo quy định.

Bên cạnh đó một số nội dung chi còn thực hiện chi sai theo quy định yêu cầu thu hồi cụ thể:

Quỹ Khuyến học

- Chứng từ số 22 ngày 30/5/2019 Chi hỗ trợ mua trà tiếp khách. Người nhận tiền: Nguyễn Thị Bạo số tiền 1.500.000 đồng. Nội dung chi này qua xác minh hội phụ huynh không duyệt chi và không đồng ý chi.

- Chứng từ số 05 ngày 25/12/2018. Chi hỗ trợ mua đồ dùng giảng dạy. Người nhận tiền: Nguyễn Hùng Vương số tiền 900.000 đồng. Qua xác minh nội dung này không được hội phụ huynh ký duyệt nội chi.

- Chứng từ số 06 ngày 4/12/2018. Hỗ trợ kinh phí mua hóa chất số tiền 5.145.000 đồng. Người nhận tiền: Bùi Đức Lợi. Hóa đơn không hợp lệ số tiền 1.795.000 đồng.

Tổng số tiền sai phạm yêu cầu thu hồi năm học 2018-2019 là 4.195.000 đồng

Tổng số tiền sai phạm các quỹ đóng góp các năm học: 2017- 2018, 2018-2019 là 356.597.999 đồng.

Trong đó:

- Yêu cầu bổ sung chứng từ có liên quan số tiền: 343.097.999 đồng

- Yêu cầu thu hồi số tiền: 13.500.000 đồng

II. Công tác thu, quản lý sử dụng học phí

Từ năm học 2017-2018 cho đến thời điểm thanh tra trường THCS Trần Hưng Đạo không thực hiện việc thu, nộp học phí theo quy định.

C. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế.

- Thu hồi số tiền 124.460.000 đồng từ Trường THCS Trần Hưng Đạo, nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện số hiệu tài khoản 3949.0.1016008.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk R'lấp gồm:

Sai phạm nguồn Ngân sách số tiền: 110.960.000 đồng

Sai phạm quỹ đóng góp số tiền: 13.500.000 đồng

2. Xử lý về hành chính

2.1 Đối với Trường THCS Trần Hưng Đạo

Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra những sai phạm trong công tác thực hiện luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của phụ huynh tại trường.

Nhanh chóng rà soát tất cả các chế độ hỗ trợ cho học sinh còn thiếu, chưa thực hiện để chi trả chế độ cho học sinh theo đúng thời gian quy định tránh đơn thư, khiếu kiện của phụ huynh học sinh như đã nêu ở trên.

Thực hiện truy thu số tiền sai phạm 124.460.000 đồng đối với các cá nhân có liên quan để nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện theo quy định.

Truy thu số tiền 20.204.000 đồng từ quỹ đóng góp năm học 2018-2019 từ ông Chúc Bá Quang theo quy định.

Thực hiện truy thu, thu học phí đúng theo quy định tại Nghị quyết số 26/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và quản lý chi theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, trong thời gian tới thực hiện tốt một số nội dung sau:

- *Đối với việc quản lý các khoản ngân sách cấp.*

+ Chỉ đạo bộ phận kế toán mở các loại sổ theo dõi thu chi như: Báo cáo tài chính, sổ quỹ tiền mặt, sổ theo dõi tài sản cố định, sổ nhật ký chung, sổ cái...theo quy định. Hàng năm chỉ đạo bộ phận kế toán tham mưu xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, dự toán thu, chi sát với thực tế tình hình đơn vị nhằm đảm bảo tính chủ động trong công tác thu chi của đơn vị mình. Công khai, minh bạch trong việc thu chi Ngân sách.

+ Hàng năm tiến hành lập dự toán, thanh quyết toán việc thu chi Ngân sách và các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh với phòng Giáo dục theo đúng thời gian quy định.

- *Đối với việc thu chi các khoản đóng góp của nhân dân.*

+ Chấn chỉnh những thiếu sót, khắc phục những sai phạm trong công tác quản lý và sử dụng tài chính. Trong những năm tiếp theo đề nghị đơn vị cân đối những khoản thu, chi quỹ phụ huynh học sinh cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định của pháp luật.

+ Đối với các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản hỗ trợ, tài trợ cần thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 07/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

+ Đối với việc thu chi quỹ Hội cha mẹ học sinh đề nghị Hội cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

+ Đối với các khoản thu theo thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh học sinh như tiền vệ sinh, nước uống... đề nghị nhà trường phải thỏa thuận với phụ huynh học sinh về chủ trương, phải mở sổ sách theo dõi thu chi, quyết toán và công khai các khoản thu chi theo quy định.

+ Trong công tác quản lý thu chi các khoản đóng góp của nhân dân nhà trường phối hợp với Hội cha mẹ học sinh phát hành phiếu thu, mở sổ sách theo dõi riêng từng loại quỹ và công khai minh bạch các khoản thu chi trong các cuộc họp của Hội cha mẹ học sinh và Hội đồng nhà trường theo quy định.

+ Việc huy động các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Đối với phòng Nội vụ

Giao phòng Nội vụ phối hợp với các phòng ban liên quan tổ chức kiểm điểm đối với chủ tài khoản, bộ phận kế toán và các cá nhân trường THCS Trần Hưng Đạo có liên quan đến các sai phạm, cụ thể:

*** Đối với hiệu trưởng**

Tiến hành kiểm điểm trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng, quyết toán Ngân sách và các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh; công tác xét duyệt, lập danh sách và quá trình thực hiện chi các chế độ hỗ trợ cho học sinh, công tác thu nộp học phí còn để xảy ra sai phạm như đã nêu ở trên theo quy định.

*** Đối với bộ phận kế toán**

Tiến hành kiểm điểm, xử lý theo Khoản 1 Điều 29 Luật viên chức đối với việc không hoàn thành nhiệm vụ trong 02 năm liên tục. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm trong công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ thu chi không kịp thời, còn chậm trễ, không thực hiện việc tham mưu chi các chế độ cho học sinh (chế độ hỗ trợ gạo theo Nghị định số 116), việc chi sai một số đối tượng theo Nghị định số 86, không thực hiện việc lưu trữ hồ sơ học sinh, không thực hiện quyết toán Ngân sách năm 2018 theo quy định.

*** Đối với bộ phận thủ quỹ**

Tiến hành kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong công tác giữ quỹ tiền mặt, đảm bảo thực hiện lệnh chi khi đầy đủ chứng từ, hồ sơ theo quy định.

2.3. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan:

- Trong việc không thực hiện công tác thẩm tra xét duyệt bổ sung đối với chế độ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trong năm học 2016-2017 của trường THCS Trần Hưng Đạo.

- Trong việc không thực hiện công tác thẩm tra quyết toán Ngân sách nhà nước đối với nguồn không tự chủ (kinh phí hỗ trợ cho học sinh) năm học 2016-2017 theo quy định.

- Trong việc lập, giao dự toán Ngân sách năm 2019 (vượt dự toán số tiền 2.712.000.000 đồng). Đề nghị điều chỉnh dự toán theo đúng quy định.

Trong thời gian tới, trong công tác kiểm tra chi thường xuyên hàng năm, cần quan tâm kiểm tra hướng dẫn trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin và các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở khác trên địa bàn huyện trong công tác chi Ngân sách đặc biệt là công tác chi các khoản hỗ trợ các chế độ cho học sinh theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm việc quyết toán hàng năm đối với các khoản thu chi Ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân đồng thời kiên quyết xử lý đối với các trường hợp không thực hiện quyết toán theo quy định.


Hướng dẫn các đơn vị trường học công lập trên địa bàn huyện thực hiện việc thu, chi, quyết toán những khoản đóng góp, tài trợ, hỗ trợ khác (nếu có) của phụ huynh học sinh, công tác thu học phí theo các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.4 Đối với Kho bạc Nhà nước huyện

Tăng cường công tác kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định.

2.5 Đối với cơ quan Thanh tra huyện

Giao thanh tra huyện tiến hành theo dõi việc thực hiện các kết luận sau thanh tra đối với Trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin theo quy định.

Trên đây là kết luận về việc thực hiện Luật Ngân sách và thu chi các khoản đóng góp của nhân dân tại trường THCS Trần Hưng Đạo, xã Đăk Sin của Chủ tịch UBND huyện Đăk R'láp. 

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- T.T huyện uỷ;
- TT.HĐND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng GD-ĐT huyện;
- Kho bạc huyện;
- Trường THCS Trần Hưng Đạo;
- UBND xã Đăk Sin;
- Các trường học công lập trên địa bàn; (biết)
- Công TTĐT- VP UBND huyện; (công khai).
- Lưu VT, HS.

thay
báo cáo

thực
hiện

CHỦ TỊCH



Phan Nhật Thanh

UBND HUYỆN ĐẮK R'LẤP
ĐOÀN THANH TRÀ 2314



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk R'lấp, ngày 03 tháng 12 năm 2019

Phụ lục 1
DANH SÁCH HỌC SINH CHI SAI ĐỐI TƯỢNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 86

STT	Họ tên	Tên phụ huynh	Hộ nghèo 2016	Hộ nghèo 2017	Số tiền đã chi (đồng)	Số tiền chi sai (đồng)
1	Hà Thị Tuyết Băng	Hà Văn Thanh thôn 3, Đắk Sin	Không	Không	900.000	900.000
2	Đình Chí Cường	Đình Văn Quỳnh thôn 10, Đắk Sin	Không	Không	900.000	900.000
3	Bùi Thị Lan Anh	Bùi Văn Đại thôn 13, Đắk Sin	Có	Không	900.000	500.000
4	Bùi Anh Tuấn	Trần Thị Lệ Thủy thôn 13, Đắk Sin	Không	Không	900.000	500.000
5	Trần Ngọc Út	Trần Ngọc Tĩnh thôn 13, Đắk Sin	Không	Không	900.000	900.000
6	Điều Thủy	Điều Thị Thanh thôn 13, Đắk Sin	Không	Không	900.000	900.000
7	Phùng Đình Nhật Hào	Phùng Đình Thanh thôn 6, Hưng Bình	Không	Không	900.000	900.000
Tổng						5.500.000

